

Mười một người con đỗ đại học

Chuyện thật nhưng khó tin bởi một gia đình nông dân (chồng văn hoá lớp 3, vợ không biết chữ) có 11 người con (8 trai, 3 gái) đều thi đỗ đại học. Đó là chuyện học ở gia đình ông Tĩnh và bà Nhỡ (quê thôn Đình Dù, xã Đình Dù, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, chỉ cách Hà Nội 22 km trên quốc lộ 5 đường Hà Nội đi Hải Phòng).

Ông Tĩnh sinh ra trong một gia đình nông dân rất nghèo. Lên 9 tuổi cậu bé Lê Văn Tĩnh đã phải ra Hà Nội kiếm sống bằng nghề phụ xe cho một ông chủ lớn hãng xe Liên Hiệp có tới 45 chiếc xe chở khách chạy trên đường Hà Nội - Hải Phòng.

Nhà giàu nhưng ông chủ không có con trai nên rất quý mến cậu bé Tĩnh thông minh, coi Tĩnh như con đẻ của mình. Ông chủ quyết định cho cậu bé thôi phụ xe và theo học hẳn một trường danh tiếng ở Thăng Long, đó là trường Chu Văn An (Trường Bưởi). Cậu bé Tĩnh học rất khá, đang học lớp 3 thì một hôm mẹ cậu lên báo tin: “Bố con bị Tây bắt giam và đánh đập rất dã man. Chúng đã thả nhưng lại bị tai nạn xe, không biết sống chết thế nào. Bố mẹ sinh hạ cả thảy 11 lần nhưng chỉ còn có con và em gái. Nhỡ có bề nào thì mất giống! Con hãy thương bố mẹ nên về quê ở cùng bố mẹ”. Bà vừa nói vừa khóc. Nghe vậy thương tình cậu bé Tĩnh đành bỏ học về quê. Phải bỏ học Tĩnh rất tiếc nhưng ngay từ đấy anh đã ý thức được: Người ta sinh ra là phải học, học chăm học giỏi và học hành đỗ đạt mới giúp ích cho đời.

Năm 12 tuổi, cậu bé Tĩnh đã được bố mẹ lấy vợ cho. Vợ ông Tĩnh là bà Đỗ Thị Nhỡ bây giờ, hơn ông những 4 tuổi nhưng đã chung sống với nhau rất hoà thuận, sinh hạ được 11 người con (chết 1). Ngày ấy “Giàu của giàu con” được coi là nhà có phúc. Và lại, “Một của một con ai từ”!. Nhưng than ôi, chỉ xoay quanh việc chạy lương thực nuôi đủ 11 chiếc “tàu há mồm” ấy đã là chuyện kinh khủng rồi, huống chi cả 11 người con ông Tĩnh đều học hành đỗ đạt 100% vào đại học, điều đó làm ông Tĩnh trở nên nổi tiếng, trở thành chuyện phi thường!

Chuyện học hành đỗ đạt của gia đình ông Tĩnh - bà Nhỡ xứng đáng được Nhà nước trọng thưởng và được ghi vào sổ “Ghi nét” của Việt Nam. Để có được vinh hạnh ấy đâu phải dễ.

Phải vượt qua khổ nhục để nuôi con thành tài

Vào những năm 1970 - 1980, cả nước có chiến tranh vô cùng ác liệt. Cộng với thời điểm của chế độ bao cấp đang thịnh hành, để nuôi được các con ăn học, từ nửa đêm bà Nhỡ đã phải buôn hoa quả và gánh bộ từ Đình Dù lên Hà Nội bán, chiều lại trở về quê bằng những thứ hàng mà ở quê không có. Ông Tĩnh thương vợ con vất vả nên cũng đành phải bí mật “xuống đường” chạy chợ lên Hà Nội khi buôn gà, khi bán chó rồi lại mổ thịt lợn quẩy bộ lên Hà Nội bán chui, kể cả rượu “quốc lủi” nữa! Công việc mà ông Tĩnh và bà Nhỡ đang làm thời ấy không những gia đình đủ ăn mà còn tích trữ được cả một chum ngô, một hòm thóc... đó là cách “tích cốc phòng cơ” để nuôi các con ăn học. Không những thế ông bà Tĩnh năm 1979 còn xây được căn

nhà 2 tầng, trở thành một gia đình có máu mặt ở cái xã Đình Dù này! Tất cả những “chiến tích” mà ông Tĩnh đang làm thời ấy đâu có được tiếng khen; thậm chí còn bị chính quyền địa phương quở trách, cảnh báo và liệt vào danh sách “những gia đình làm ăn bất chính”! Đã có lần những gia đình làm ăn như ông bị chính quyền địa phương tập chung lại “cải huấn” và liệt vào tội “hành động móc túi khéo” thật xấu xa, cần phải chấm dứt! Nhưng ông bà Tĩnh vẫn quyết tâm vượt qua khổ nhục để nuôi con thành tài. Bù vào đó, các con ông chịu đói, chịu khổ và học hành chăm chỉ.

Năm 1973, con trai lớn của ông là Lê Văn Minh (sinh năm Bính Thân, 1956) có giấy báo trúng tuyển vào đại học Thủy sản! Ông Tĩnh, bà Nhớ vui mừng rơi cả nước mắt, tất tưởi lo cho cậu cả lên đường lên trường và chờ ngày “vinh quy bái tổ”! Nhưng “Niềm vui ngắn chẳng tày gang”. Chính quyền xã Đình Dù quyết định không cho Minh đi học đại học, ở nhà đi cày ruộng cho Hợp tác xã! Ba năm sau đó, năm nào ông bà cũng cho Minh thi vào các trường đại học và năm nào Minh cũng đỗ nhưng không được phép nhập học. Năm 1977, chỉ còn một cách duy nhất là thoát ly, đi công nhân viên quốc phòng mãi tận Tây Nguyên.

Vậy thôi!

Nhưng cánh cửa các trường Đại học vẫn rộng mở chờ đón 10 người con ông bằng con đường bố mẹ phải “cải tà quy chánh” đi theo con đường làm ăn tập thể Hợp tác xã nông nghiệp.

Cuối cùng, gia đình ông nhận khoán 2 chiếc lò gạch và hô hào các con vừa học vừa “hành” bằng cách lặn lội ra mà đóng gạch.

Thời kỳ hậu bao cấp, khoảng những năm 1974 - 1980, đời sống kinh tế càng khó khăn hơn. Đồng lương của thầy giáo quá thấp. Nhiều thầy giáo phải bỏ nghề, học sinh bỏ lớp! Ông Tĩnh rất lo lắng nhưng kiên quyết không cho phép một đứa nào nghỉ học, và bằng mọi giá tìm cách khắc phục.

Bí quyết để thành công:

Ông Tĩnh phải đề ra một “kỷ luật sắt” và bắt các con ông phải thực hiện nghiêm chỉnh. Ông họp gia đình lại và tuyên bố:

1. Nếu tự tiện bỏ học, đánh và không được chấp nhận là con nữa.
2. Mỗi tuần các con phải nộp cho bố một bản báo cáo thành tích học tập và chỉ chấp nhận với kết quả học tập từ loại khá và giỏi thôi.

Ông Tĩnh “sản xuất” hẳn 3 loại roi mây: Loại 3 sợi, loại 2 sợi, và loại 1 sợi và tùy hình phạt mà ông quyết định dùng loại roi nào. Kết quả từ trung bình trở xuống đều phải chấp nhận hình phạt.

- Nói vậy thôi, thú rừng còn yêu con nữa là. Đề ra là để răn đe chúng học cho nghiêm túc thôi. Thời gian làm gạch tôi vẫn cho các cháu đi làm gạch. Nhưng hôm nào phải đi học thì quang gánh là “gánh sách”. Ra tới lò, bỏ quang gánh lại rồi cắp sách đi học. Chiều về qua lò lại quang gánh gánh sách về nhà. Thay vào đó tôi thuê người làm thay các cháu. Thật là buồn đã “chui” và học cũng phải “chui”! Thế đấy!

Nhân sự kiện Lê Văn Hoa tốt nghiệp đại học về công tác tại Hải Dương (1978) ông Tĩnh quyết định mua ngay một căn nhà nhỏ ở thị xã Hải

Dương để cho Hoa ở và cho bốn em nó xuống để ôn luyện và thi vào trường chuyên.

Có thời kỳ ông Tỉnh còn đi xe đạp ra Trường Đại học Bách khoa mời thầy giỏi về nhà để mở rộng kiến thức cho các con ông. Nhà ông có căn gác xây năm 1979, ông dùng để làm phòng học. Các bạn của con ông cũng xin học cùng và chúng tự bảo nhau lo học phí trả thầy. Trường hợp Lê Thị Thuỷ lại khác. Biết được Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội có lớp chuyên ngữ từ cấp III. Biết con mình học chưa giỏi, ông bèn tìm đến nhà ông giáo Khâm. (Nhà ông Khâm có 3 con đều học khoa Văn Đại học Tổng hợp) để nhờ cậy. Nể ông Tỉnh quá, ông Khâm nhận lời. Thế là từ hôm ấy người cha đích thân dùng xe đạp đưa con gái đến nhà ông giáo Khâm để bồi bổ thêm kiến thức. Quả nhiên, sau một thời gian, Thuỷ đã trúng tuyển vào trường chuyên của Đại học Sư phạm Ngoại ngữ ngay từ khi còn học lớp 8.

Trở lại chuyện ông Tỉnh nhận khoán 2 chiếc lò gạch của Hợp tác xã. Kết quả là con ông vẫn đi học mà 2 chiếc lò gạch cũng đem đến cho ông số công điểm cao nhất Hợp tác xã. Bấy giờ thì không còn lý do nào mà giữ các con ông ở lại địa phương đi cày nữa!

Bao năm trồng cây, đến ngày hái quả

Những viên gạch chịu lửa do ông tôi luyện đã lần lượt ra lò. Năm 1975, viên gạch thứ hai ra lò, đó là Lê Văn Hùng (sinh 1958) thi đỗ Đại học Thủy Lợi (khoa Cơ khí). Lần này chính quyền xã cho Hùng đi học ngay. Cháu Hùng hiện nay là Phó phòng kinh doanh của Nhà máy Nông cụ I Bộ Nông nghiệp. Năm 1978, Lê Văn Hoa (sinh 1961) thi đỗ Đại học Kinh tế, khoa Vật giá. Nay cháu Hùng là cán bộ giảng dạy tại Trường Cao đẳng Giao thông vận tải ở Thanh Xuân, Hà Nội.

Năm 1980, con gái đầu lòng Lê Thị Huệ (sinh 1963) đỗ vào Trường Cao Đẳng Nghiệp vụ Ngân hàng, nay cháu công tác tại Ngân hàng Hải Dương. Tiếp theo là Lê Văn Thành (sinh năm 1965) đạt điểm cao, được đi du học tại Liên Xô, nay đã làm luận án tiến sĩ và về nước. Rồi Lê Thị Thuỷ (sinh năm 1968) đỗ Đại học Sư phạm Ngoại ngữ. Lê Văn Cường (sinh năm 1970) đỗ Đại học Y khoa, nay là bác sĩ ở bệnh viện Sài Đồng - Gia Lâm - Hà Nội. Lê Văn Thịnh (sinh 1972) đỗ đại học Xây dựng, nay làm ở Nhà máy Điện nước Hà Nội. Lê Tất Thắng (sinh 1974) đỗ Đại học Kinh tế Quốc dân, nay công tác tại Sở Công an Hưng Yên, Lê Văn Long (sinh 1976) đỗ Đại học Tổng hợp, nay công tác tại Nhà máy Thức ăn Gia súc Indonesia (với 100% vốn của nước ngoài) và cuối cùng là cháu gái út Lê Thị Định (sinh 1980) đỗ Đại học Thương mại, nay công tác ở Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.

Cứ thế là 11 người con, 11 viên gạch chịu lửa ra lò, và 10 người con đã cất cánh bay khắp vùng trời đất nước với các bằng Thạc sĩ, Tiến sĩ, có người đã có trong tay hai bằng Đại học “thứ thiệt”.

Kể xong chuyện các con đi học và đỗ đạt, ông Tỉnh thở phào nhẹ nhõm về mãn nguyện.

(Báo Văn nghệ)